NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGỮ VĂN LỚP 12
Học kì I (Năm học 2014 - 2015)

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

1. Việt Bắc (Tố Hữu)

- Nắm được những nét chính về đường đời, đường cách mạng, đường thơ và phong cách nghệ thuật của nhà thơ Tố Hữu.

- Cảm nhận được một thời cách mạng và kháng chiến gian khổ mà anh hùng nhất là nghĩa tình gắn bó thắm thiết của những người kháng chiến với Việt Bắc, với nhân dân và đất nước qua bài thơ Việt Bắc.

2. Đất Nước (Nguyễn Khoa Điềm)

- Thấy được cái nhìn mới mẻ về đất nước của nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm (đất nước là sự hội tụ, kết tinh bao công sức và khát vọng của nhân dân. Nhân dân là người làm ra đất nước).

- Nắm được một số nét đặc sắc về nghệ thuật: giọng thơ trữ tình - chính luận, sự vận dụng sáng tạo nhiều yếu tố của văn hoá và văn học dân gian làm sáng tỏ thêm tư tưởng: "*Đất Nước của Nhân dân*".

3. Sóng (Xuân Quỳnh)

- Cảm nhận được vẻ đẹp tâm hồn và niềm khát khao hạnh phúc của người phụ nữ trong tình yêu.

- Nắm được những nét đặc sắc về nghệ thuật kết cấu, về xây dựng hình ảnh, nhịp điệu và ngôn từ của bài thơ.

4. Đàn ghi ta của Lor-ca (Thanh Thảo)

- Thấy được vẻ đẹp bi tráng của hình tượng Gar-xi-a Lor-ca.

- Hiểu và cảm nhận được mạch cảm xúc và suy tư đa chiều vừa sâu sắc vừa mãnh liệt của tác giả cùng nét độc đáo trong hình thức biểu đạt thơ mang phong cách tượng trưng.

5. Nghị luận xã hội

II. LƯU Ý:

1. Đề thi gồm các phần:

- Đọc - hiểu
- Nghị luận xã hội
- Nghị luận văn học

2. Thời gian làm bài: 90 phút

3. Hình thức: Tự luận

4. Học sinh cần nắm được những kĩ năng cơ bản để làm các kiểu bài: đọc - hiểu, nghị luận xã hội (viết đoạn văn), nghị luận văn học (viết bài văn).

Đề cương ôn tập học kì I, môn Ngữ văn lớp 11, năm học 2014- 2015

A.Giới hạn ôn tập:

I.Bài 1: Văn bản " Hai đứa trẻ" (Thạch Lam):

1.Đặc điểm truyện ngắn Thạch Lam; Ý nghĩa nhan đề tác phẩm.

2. Bức tranh thiên nhiên, bức tranh đời sống sinh hoạt, tâm trạng của nhân vật Liên trong tác phẩm ***Hai đứa trẻ*** của Thạch Lam.

3. Hình tượng bóng tối và ánh sáng trong tác phẩm ***Hai đứa trẻ***.

4. Từ tác phẩm liên hệ đến những vấn đề xã hội (Nghị luận xã hội).

II. Bài 2: Ngữ cảnh:

1. Các nhân tố của ngữ cảnh: Nhân vật giao tiếp; bối cảnh ngoài ngôn ngữ; Văn cảnh.

2. Học sinh nắm chắc vấn đề lí thuyết về ngữ cảnh để vận dụng làm bài tập.

III. Bài 3: Văn bản " Chữ người tử tù" (Nguyễn Tuân):

1. Xuất xứ và ý nghĩa nhan đề tác phẩm.

2.Vẻ đẹp hình tượng nhân vật Huấn Cao, nhân vật quản ngục và quan điểm thẩm mĩ của nhà văn Nguyễn Tuân.

3. Những đặc sắc về nghệ thuật của truyện ngắn ***Chữ người tử tù.***

4.Cảnh cho chữ - cảnh tượng xưa nay chưa từng có.

5. Từ tác phẩm liên hệ đến những vấn đề xã hội (Nghị luận xã hội).

B. Học sinh làm bài trong thời gian 90 phút; Cấu trúc đề kiểm tra như sau:

I. Phần I: Đọc hiểu (Cho một đoạn văn bản bất kì trong tác phẩm ***Hai đứa trẻ*** hoặc ***Chữ người tử tù***). Học sinh đọc đoạn văn bản, sau đó:

+ Trả lời các câu hỏi.

+ Viết một đoạn văn (Nghị luận xã hội).

II. Phần II: Làm văn (Nghị luận văn học).

Tô Linh

ĐỀ CƯƠNG THI HỌC KÌ I . MÔN NGỮ VĂN .KHỐI 10

A.PHẦN TIẾNG VIỆT :

-Phong cách ngôn ngữ sinh hoạt.

B.PHẦN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI :

-Ôn tập lại phần kiến thức làm một bài nghị luận xã hội (đã học trong hè).

C.PHẦN NGHỊ LUẬN VĂN HỌC:

I.Tỏ lòng (Thuật hoài)-Phạm Ngũ Lão:

1.Tác giả Phạm Ngũ Lão.

2.Vẻ đẹp của hình tượng người anh hùng vệ quốc hiên ngang ,lẫm liệt với lí tưởng và nhân cách lớn lao ,vẻ đẹp của thời đại , sức mạnh và khí thế hào hùng.

3.Cách hiểu khái niệm " *Hào khí Đông A* " .Ý nghĩa "*Hào khí Đông A* " với tuổi trẻ hôm nay và ngày mai.

4.Nghệ thuật sử dụng thể thơ luật Đường trong tác phẩm.

II.Cảnh ngày hè –Nguyễn Trãi :

1.Tác giả Nguyễn Trãi.

2.Vẻ đẹp độc đáo của bức tranh ngày hè và tâm hồn yêu thiên ,yêu đời ,yêu nhân dân ,đất nước của Nguyễn Trãi.

3.Giá trị cơ bản về nội dung và nghệ thuật của *Quốc âm thi tập.*

4.Nghệ thuật thể thơ bảy chữ xen lục ngôn trong " *Cảnh ngày hè* ".

Lưu ý :

-Thời gian làm bài thi : 90 phút .

-Dạng đề thi :Giống đề thi giữa kì I,có ba phần : Đọc hiểu ,nghị luận xã hội, nghị luận văn học.